

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH ĐÀO TẠO: Ngôn ngữ Anh

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN (HỌC KỲ II 2016-2017)

1. Tên học phần : ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG NGÔN NGỮ

Tên tiếng Anh: LANGUAGE TESTING & EVALUATION

Mã học phần :

Môn học thuộc khối kiến thức:

Kiến thức giáo dục đại cương <input type="checkbox"/>		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp <input checked="" type="checkbox"/>			
Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Kiến thức cơ sở ngành <input type="checkbox"/>		Kiến thức chuyên ngành <input checked="" type="checkbox"/>	
		Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input checked="" type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>

2. Giảng viên giảng dạy

- Giảng viên phụ trách môn học: **GVC. TS. Phan Thế Hưng**
- Địa chỉ cơ quan: 45 Nguyễn Khắc Nhu, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh ;
- Điện thoại liên hệ: **không**
- Email: phanthehung@vanlanguni.edu.vn

3. Số đơn vị học phần: 04

4. Trình độ: Sinh viên năm thứ ba (HK6)

5. Phân bổ thời gian:

- Lý thuyết: 60 t;
- Hướng dẫn làm bài tập và sửa bài tập: 30 t;

6. Học phần tiên quyết: Không

7. Mục tiêu và kết quả dự kiến của môn học

7.1. Mục tiêu môn học

Giúp cho sinh viên chuyên ngành giảng dạy tiếng Anh nắm vững và thực hiện các kiến thức và năng lực sau:

- Nắm vững khái niệm kiểm tra với nghĩa là nhằm thu thập số liệu, chứng cứ, xem xét, soát xét lại công việc thực tế để đánh giá và nhận xét. Trong giáo dục, kiểm tra có các hình thức như kiểm tra thường xuyên (kiểm tra hàng ngày), kiểm tra định kì (kiểm tra hết chương, hết phần...) và kiểm tra tổng kết (kiểm tra cuối học kì).
- Nắm vững khái niệm đánh giá là việc đưa ra những kết luận nhận định, phán xét về trình độ học sinh. Muốn đánh giá kết quả học tập của học sinh thì việc đầu tiên là phải kiểm tra, soát xét lại toàn bộ công việc học tập của học sinh, sau đó tiến hành đo lường để thu thập những thông tin cần thiết, cuối cùng là đưa ra một quyết định.
- Kiểm tra và đánh giá kết quả học tập của học sinh là hai khâu có quan hệ mật thiết với nhau. Kiểm tra nhằm cung cấp thông tin để đánh giá và đánh giá thông qua kết quả của kiểm tra. Hai khâu đó hợp thành một quá trình thống nhất là kiểm tra - đánh giá.

– Vận dụng kiến thức đã học để soạn và đánh giá bài kiểm tra các kỹ năng ngôn ngữ Anh thông dụng giải quyết một số vấn đề khoa học gắn với thực tiễn.

-Xây dựng nền tảng đánh giá và kiểm tra môn tiếng Anh để sinh viên có thể có đủ khả năng trở thành giáo viên tiếng Anh trong tương lai

7.2. Kết quả dự kiến của môn học/Chuẩn đầu ra môn học

1. Hiểu rõ khái niệm đánh giá (assessment) và kiểm tra (testing)
2. Nắm vững cách phân loại các hình thức kiểm tra và đánh giá
3. Biết cách xây dựng các bài kiểm tra các kỹ năng ngôn ngữ
4. Nắm vững các yêu cầu đánh giá năng lực tiếng Anh của một số tổ chức quốc tế
5. Tự xây dựng bài kiểm tra tiếng Anh

8. Mô tả vắn tắt nội dung học phần

1. Testing, Assessing, and Teaching

What Is a Test?,
Assessment and Teaching,
Informal and Formal Assessment,
Formative and Summative Assessment,
Norm-Referenced and Criterion-Referenced Tests,
Approaches to Language Testing: A Brief History,
Discrete-Point and Integrative Testing,
Communicative Language Testing,
Performance-Based Assessment,
Current Issues in Classroom Testing,
New Views on Intelligence,
Traditional and "Alternative" Assessment,
Computer-Based Testing,

2. Principles of Language Assessment

Practicality,
Reliability,
Student-Related Reliability,
Rater Reliability,
Test Administration Reliability,
Test Reliability,

Validity,

Content-Related Evidence,
Criterion-Related Evidence,
Construct-Related Evidence,
Consequential Validity,
Face Validity,

Authenticity,

Washback,

Applying Principles to the Evaluation of Classroom Tests,

3. Designing Classroom Language Tests

Test Types,
Language Aptitude Tests,
Proficiency Tests,
Placement Tests,
Diagnostic Tests,
Achievement Tests,

Some Practical Steps to Test Construction,
Assessing Clear, Unambiguous Objectives,
Drawing Up Test Specifications,

- Devising Test Tasks,
Designing Multiple-Choice Test Items,
Scoring, Grading, and Giving Feedback
- 4. Assessing Listening
 - Observing the Performance of the Four Skills,
 - The Importance of Listening,
 - Basic Types of Listening,
 - Micro- and Macroskills of Listening,
 - Designing Assessment Tasks
- 5. Assessing Speaking
 - Basic Types of Speaking,
 - Micro- and Macroskills of Speaking,
 - Designing Assessment Tasks
- 6. Assessing Reading
 - Types (Genres) of Reading,
 - Microskills, Macroskills, and Strategies for Reading,
 - Types of Reading,
 - Designing Assessment Tasks
- 7. Assessing Writing
 - Genres of Written Language,
 - Types of Writing Performance,
 - Micro- and Macroskills of Writing,
 - Designing Assessment Tasks
- 8. Beyond Tests: Alternatives in Assessment
 - The Dilemma of Maximizing Both Practicality and Washback,
 - Performance-Based Assessment,
 - Portfolios,
 - Journals,
 - Conferences and Interviews,
 - Observations,
 - Self- and Peer-Assessments

9. Tài liệu phục vụ môn học

9.1 Sách/Giáo trình chính:

1. H. Douglas Brown (2004). *Language Assessment: Principles and Classroom Practices*. Longman.

9.2 Sách/giáo trình tham khảo:

1. Educational Testing Services –ETS. (2009). *Guidelines for the Assessment of English Language Learners*. ETS.
2. Glen Fulcher and Fred Davison (2007). *Language Testing and Assessment*. Routledge.

9.3 Tư liệu trực tuyến

Sinh viên có thể vào website sau đây để tìm tư liệu liên quan đến môn học:

<http://www.khoangoangu.vanlanguni.edu.vn>

10. Phương pháp đánh giá kết quả học tập của sinh viên

10.1. Yêu cầu chung

- Thực hiện đầy đủ các yêu cầu đánh giá môn học theo trọng số của các điểm thành phần như sau:
 - + Tham dự lớp đầy đủ + tham gia các hoạt động (phát biểu trên lớp, thuyết trình,

- làm việc nhóm, làm bài tập về nhà (4 bài tập) + 1 báo cáo nghiên cứu : 20%
- + Kiểm tra giữa kỳ (thi viết) : 30%
- + Thi kết thúc học phần (thi viết) : 50%

10.2. Xếp loại đánh giá theo tiêu chuẩn Quy chế 25 của Bộ Giáo dục & Đào tạo.

10.3. Hình thức, nội dung, thời lượng và tiêu chí chấm điểm

Kiểm tra giữa kỳ: hình thức thi: Tự luận, thời gian làm bài thi: 60 phút

Nội dung học phần	Câu hỏi/nội dung đánh giá	Mức độ đạt của lĩnh vực đánh giá			Điểm
		Hiểu biết vấn đề	Phân tích vấn đề	Ứng dụng	
		Điểm đánh giá	Điểm đánh giá	Điểm đánh giá	
Part 1,2,3	-What Is a Test? -Informal and Formal Assessment, Formative and Summative Assessmen -Principles of Language Assessment - Test Types	4	3	3	10

Thi kết thúc học phần: hình thức thi: tự luận hoặc bài nghiên cứu theo đề tài, thời gian làm bài thi: 90 phút

Nội dung học phần	Câu hỏi/nội dung đánh giá	Mức độ đạt của lĩnh vực đánh giá			Điểm
		Hiểu biết vấn đề	Phân tích vấn đề	Ứng dụng	
		Điểm đánh giá	Điểm đánh giá	Điểm đánh giá	
Part 4,5,6,7,8	-Assessing Listening - Assessing Speaking - Assessing Reading - Assessing Writing -Test Types	4	3	3	10

11. Yêu cầu của môn học

Sinh viên nên tham dự lớp học đầy đủ, tham gia thảo luận xây dựng bài trên lớp và chuẩn bị bài tập kỹ năng ở nhà để tự củng cố kiến thức cho bản thân. Sinh viên cần nghiêm túc thực hiện bài kiểm tra giữa kỳ, bài nghiên cứu và bài thi kết thúc học phần. Sinh viên vi phạm quy chế thi sẽ không được chấm bài thi và mặc nhiên được chấm điểm 0 cho bài thi đó. Sinh viên copy bài nghiên cứu và tài liệu trong khi thi sẽ mặc nhiên được chấm điểm 0. Sinh viên cần trang bị kỹ năng sử dụng phần mềm Word và Excel, kỹ năng sử dụng Internet để có thể thực tập soạn các loại đề thi và phương thức đánh giá người học.

Về nội dung. Môn học Language Testing and Evaluation (Đánh giá kỹ năng ngôn ngữ) nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản trong việc đánh giá và kiểm tra người học tiếng Anh. Chương trình môn học sẽ giúp sinh viên hiểu rõ về: (1) lý thuyết và thực hành đánh giá ngôn ngữ,

(2) soạn và đánh giá các loại đề kiểm tra, (3) ứng dụng công nghệ máy tính trong soạn và đánh giá kỹ năng ngôn ngữ Anh.

Về hoạt động học tập. Ngoài các bài giảng và thảo luận trong lớp, môn học còn có 1 bài thi giữa học phần, 4 bài tập kỹ năng, 1 bài trình bày nhóm với chủ đề tự chọn và bài thi kết thúc học phần.

Bài thi giữa học phần làm tại lớp vào **tuần thứ 8** nhằm giúp sinh viên ôn tập lại những kiến thức đã học trong 7 tuần làm cơ sở cho các nội dung sẽ tiếp tục học trong các tuần còn lại. Bài kiểm tra sẽ được thực hiện trong **60 phút**, dưới hình thức thi viết và sinh viên không được sử dụng tài liệu. Nội dung ôn tập kiểm tra giữa học phần sẽ được trình bày trong giờ học cuối của **tuần thứ 7**. Sinh viên vắng thi kiểm tra giữa học phần không có lý do chính đáng sẽ bị **điểm 0**. Những sinh viên vắng thi có lý do chính đáng sẽ được thi bổ sung.

Các bài tập kỹ năng sẽ được thực hiện trong quá trình học, sau khi kết thúc nội dung của từng phần học cụ thể. Đề bài của các bài tập này đã có sẵn trong giáo trình môn học và một số bài tập cần làm tại lớp trong quá trình học. Sinh viên cần đọc và làm bài tập đã cho trước khi đến lớp (xem lịch học cụ thể).

Về bài trình bày nhóm, sinh viên sẽ quyết định đề tài vào **tuần thứ 3** với các yêu cầu cụ thể. theo format được hướng dẫn. Sinh viên **bắt buộc phải trình bày bằng PPT từ tuần thứ 8 đến tuần thứ 14 trước khi thi kết thúc học phần.**

Bài thi kết thúc học phần sẽ được thực hiện trong 90 phút bao gồm các câu hỏi tự luận và các bài tính toán ngắn liên quan đến tất cả các nội dung đã được học trong 15 tuần. Nội dung thi sẽ được ôn tập vào **tuần thứ 15**.

12. Kế hoạch giảng dạy và học tập cụ thể

Tuần	Số giờ trên lớp	Nội dung bài học	Hoạt động dạy và học hoặc nhiệm vụ của sinh viên	Tài liệu cần đọc
1	4	1 Testing, Assessing, and Teaching What Is a Test?, Assessment and Teaching, Informal and Formal Assessment, Formative and Summative Assessment, Norm-Referenced and Criterion- Referenced Tests, Approaches to Language Testing: A Brief History, Discrete-Point and Integrative Testing,	GV giảng bài & đặt câu hỏi; SV ghi chép & trả lời/ đặt câu hỏi	<i>Part I.</i>
2	4	1. Testing, Assessing, and Teaching Communicative Language Testing, Performance-Based Assessment, Current Issues in Classroom Testing, New Views on Intelligence, Traditional and "Alternative" Assessment, Computer-Based Testing	GV giảng bài & đặt câu hỏi; SV ghi chép & trả lời/ đặt câu hỏi	<i>Part I.(cont).</i>

Tuần	Số giờ trên lớp	Nội dung bài học	Hoạt động dạy và học hoặc nhiệm vụ của sinh viên	Tài liệu cần đọc
3	4	2. Principles of Language Assessment Practicality, Reliability, Student-Related Reliability, Rater Reliability, Test Administration Reliability, Test Reliability,	GV giảng bài & đặt câu hỏi; SV ghi chép & trả lời/ đặt câu hỏi	<i>Part 2.</i>
4	4	Validity, Content-Related Evidence, Criterion-Related Evidence, Construct-Related Evidence, Consequential Validity, Face Validity, Authenticity, Washback, Applying Principles to the Evaluation of Classroom Tests,	GV giảng bài & đặt câu hỏi; SV ghi chép & trả lời/ đặt câu hỏi	<i>Part 2 (cont.)</i>
5	4	3. Designing Classroom Language Tests Test Types, Language Aptitude Tests, Proficiency Tests, Placement Tests, Diagnostic Tests, Achievement Tests, Some Practical Steps to Test Construction, Assessing Clear, Unambiguous Objectives, Drawing Up Test Specifications	GV giảng bài & đặt câu hỏi; SV ghi chép & trả lời/ đặt câu hỏi	<i>Part 3.</i>
6	4	Devising Test Tasks, Designing Multiple-Choice Test Items, Scoring, Grading, and Giving Feedback	GV giảng bài & đặt câu hỏi; SV ghi chép & trả lời/ đặt câu hỏi	<i>Part 3 (cont.)</i>
7	4	4. Assessing Listening Observing the Performance of the Four Skills, The Importance of Listening, Basic Types of Listening, Micro- and Macroskills of Listening, --PPT Group 1	GV giảng bài & đặt câu hỏi; SV ghi chép & trả lời/ đặt câu hỏi	<i>Part 4</i>
8	4	Kiểm tra giữa kỳ - Designing Assessment Listening		<i>Part 4 (cont.)</i>

Tuần	Số giờ trên lớp	Nội dung bài học	Hoạt động dạy và học hoặc nhiệm vụ của sinh viên	Tài liệu cần đọc
		Tasks		
9	4	5. Assessing Speaking Basic Types of Speaking, Micro- and Macroskills of Speaking --PPT Group 2	GV giảng bài & đặt câu hỏi; SV ghi chép & trả lời/ đặt câu hỏi	<i>Part 5</i>
10	4	Designing Assessment Speaking Tasks --PPT Group 3	GV giảng bài & đặt câu hỏi; SV ghi chép & trả lời/ đặt câu hỏi	<i>Part 5 (cont.)</i>
11	4	6. Assessing Reading Types (Genres) of Reading, Microskills, Macroskills, and Strategies for Reading, Types of Reading, --PPT Group 4	GV giảng bài & đặt câu hỏi; SV ghi chép & trả lời/ đặt câu hỏi	<i>Part 6</i>
12	4	Designing Assessment Reading Tasks -PPT Group 5 & 6	GV giảng bài & đặt câu hỏi; SV ghi chép & trả lời/ đặt câu hỏi -Tìm kiếm thông tin	<i>Part 6 (cont.)</i>
13	4	7. Assessing Writing Genres of Written Language, Types of Writing Performance, Micro- and Macroskills of Writing, -PPT Group 7	GV giảng bài & đặt câu hỏi; SV ghi chép & trả lời/ đặt câu hỏi Tìm kiếm thông tin	<i>Part 7</i>
14	4	-Designing Assessment Writing Tasks -PPT Group 8	GV giảng bài & đặt câu hỏi; SV ghi chép & trả lời/ đặt câu hỏi	<i>Part 7(cont.)</i>
15	4	8. Beyond Tests: Alternatives in Assessment The Dilemma of Maximizing Both Practicality and Washback, Performance-Based Assessment, Portfolios, Journals, Conferences and Interviews, Observations, Self- and Peer-Assessments - Ôn tập	GV giảng bài & đặt câu hỏi; SV ghi chép & trả lời/ đặt câu hỏi	<i>Part 8</i>

Đề cương được cập nhật ngày: 20/02/2017

Trưởng Bộ môn

Giảng viên biên soạn

